
MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
PHẦN A: PHẦN MỞ ĐẦU	2
I. Lý do chọn đề tài.....	2
II. Mục đích nghiên cứu	3
III. Đối tượng nghiên cứu.....	3
IV. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm.....	3
V. Phạm vi nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu.....	3
VI. Phương pháp nghiên cứu	3
PHẦN B: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	4
CHƯƠNG 1: CƠ SỞ CỦA VIỆC LỰA CHỌN ĐỀ TÀI	4
I. Cơ sở lý luận	4
II. Cơ sở thực tiễn.....	5
III. Thực trạng việc dạy Tiếng anh ở trường THCS Cao Bá Quát.....	6
CHƯƠNG 2: NỘI DUNG	7
I. Các bước tổ chức dạy học theo dự án (PBL).....	8
II. Ứng dụng phương pháp dạy học theo dự án.	8
III. Một số lưu ý khi sử dụng phương pháp dạy học theo dự án (PBL).....	11
CHƯƠNG 3: KẾT QUẢ	12
PHẦN C - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	13
I. Kết luận	13
II. Kiến nghị	13
PHẦN D: MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA VÀ SẢN PHẨM PBL	14
TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

PHẦN A: PHẦN MỞ ĐẦU

I. Lý do chọn đề tài

Ngày nay nhu cầu sử dụng tiếng Anh để học tập, nghiên cứu, làm việc và sinh sống trong các điều kiện trong nước và quốc tế ngày một tăng cả về số lượng và chất lượng. Đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập nhanh sâu và mạnh như hiện nay nhu cầu ấy càng trở nên bức thiết đối với không chỉ riêng mỗi cá nhân mà mà còn của cả dân tộc.

Những nhu cầu việc dạy và học ngoại ngữ đó đòi hỏi phải có một sự thay đổi toàn diện trong tất cả các cấp học, ngành học, tài liệu, cơ sở vật chất, phương pháp, thái độ động cơ của tất cả mọi đối tượng tham gia vào quá trình dạy và học ngoại ngữ, cụ thể ở đây là Tiếng Anh. Đứng trước những đòi hỏi đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã triển khai đề án ngoại ngữ quốc gia 2020 theo quyết định số 1400/QĐTTg ngày 30/9/2008. Đề án đã đưa ra mục tiêu chung là “đổi mới toàn diện việc dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” “nhằm đến năm 2020 đa số các thanh niên Việt Nam có thể đủ năng lực ngoại ngữ sử dụng độc lập, tự tin trong giao tiếp, học tập làm việc trong môi trường hội nhập, đa ngôn ngữ, đa văn hóa; biến ngoại ngữ trở thành thế mạnh của người Việt Nam, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

Để thực hiện được mục tiêu đó, Bộ giáo dục và đào tạo đã tiến hành nhiều biện pháp cụ thể, trong đó đổi mới sách giáo khoa là một trong những giải pháp giúp cho việc dạy và học Tiếng Anh có nhiều biến đổi tích cực. Bộ sách Tiếng anh 6,7,8,9 thí điểm là một trong những tài liệu đang được thực hiện dạy thí điểm ở nhiều trường THCS trên toàn quốc. Trong những bộ sách này, điểm khác biệt nổi bật so với bộ sách cũ là có phần Project hay còn gọi là bài tập lớn hay bài tập dự án sau mỗi đơn vị bài học.

Việc vận dụng phương pháp dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PBL) để đánh giá học sinh là một trong những phương pháp tích cực được nhiều nước trên thế giới áp dụng có hiệu quả. Ở Việt Nam, việc vận dụng phương pháp học dự án để đánh giá học sinh trong môn Tiếng Anh đã được triển khai, được đồng đạo giáo viên và học sinh đón nhận và đã đạt những những kết quả bước đầu tích cực.

Bản thân tôi và các đồng nghiệp trong năm vừa qua đã vận dụng phương pháp dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PBL) tại trường THCS, đặc biệt đối với học sinh khối 7, 8 và thấy rằng có nhiều ưu điểm, đồng thời vẫn còn những băn khoăn trăn trở. Giáo viên cần chuẩn bị những gì cho một giờ dạy dự án? Làm sao để các em học sinh thực hiện được một giờ dạy dự án thực sự có hiệu quả? Những tiêu chí đánh giá một dự án học tập của học sinh là gì? . Do đó, tôi chọn đề tài: **“Phát triển kỹ năng nói Tiếng anh cho học sinh THCS thông qua phương pháp dạy học theo dự án- PBL”**, mong được trao đổi, nhận được nhiều đóng góp ý kiến từ các bạn, anh, chị đồng nghiệp.

II. Mục đích nghiên cứu

Đề tài nhằm nghiên cứu và tìm hiểu một cách hệ thống lý thuyết phương pháp dạy học dự án (Project- Based Learning- PBL), tìm hiểu, sáng tạo và sưu tầm các hình thức thực hiện dự án (Project) để giúp học sinh THCS học chương trình Tiếng anh mới phát huy tính tích cực, tự giác hơn trong học tập theo đúng tinh thần đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, đó là: Học sinh đóng vai trò chủ động, tư duy, sáng tạo, nâng cao trình độ sử dụng công nghệ thông tin, giáo viên gợi mở, tạo hứng thú học tập cho học sinh, khuyến khích cho học sinh tham gia vào nhiều hoạt động trong lớp có sử dụng nói Tiếng Anh. Từ đó đánh giá , rút các bài học kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện trong các giai đoạn tiếp theo cũng như làm tư liệu trao đổi giữa các đồng nghiệp.

III. Đối tượng nghiên cứu

Phương pháp dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PBL) trong bộ môn Tiếng Anh THCS.

IV. Đối tượng khảo sát, thực nghiệm

Do thời gian và kinh nghiệm giảng dạy chưa nhiều nên trong SKKN này tôi tập trung nghiên cứu về phương pháp dạy theo dự án (Prjobject- Based Learning- PBL) áp dụng đối với học sinh khối 7,8 (7a2, 7a6, 8a1, 8a3) để phát triển kỹ năng nói Tiếng anh.

V. Phạm vi nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu

- Các phần “ Project” từ unit 1- unit 12 sách giáo khoa lớp 7, 8 .
- Kế hoạch nghiên cứu: Từ năm học 2018-2019 đến hết học kỳ 1 năm học 2019-2020.

VI. Phương pháp nghiên cứu

1. Phương pháp nghiên cứu lý luận: Nghiên cứu cơ sở lý luận của đề tài từ tư liệu giảng dạy, tài liệu sưu tầm thông qua các giáo trình hoặc website học tập.
2. Phương pháp thực nghiệm: Giáo viên tiến hành dạy thể nghiệm theo từng mục đích yêu cầu cụ thể của các tiết dạy.
3. Phương pháp điều tra: Giáo viên đặt câu hỏi để kiểm tra đánh giá việc nắm nội dung bài học của học sinh.
4. Phương pháp quan sát: Người thực hiện đề tài tự tìm tòi nghiên cứu, tiến hành dự giờ thăm lớp của đồng nghiệp.
5. Phương pháp trao đổi, thảo luận: Sau khi dự giờ của đồng nghiệp, đồng nghiệp dự giờ người thực hiện đề tài, cùng thảo luận để từ đó rút ra kinh nghiệm.

PHẦN B: GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ CỦA VIỆC LỰA CHỌN ĐỀ TÀI

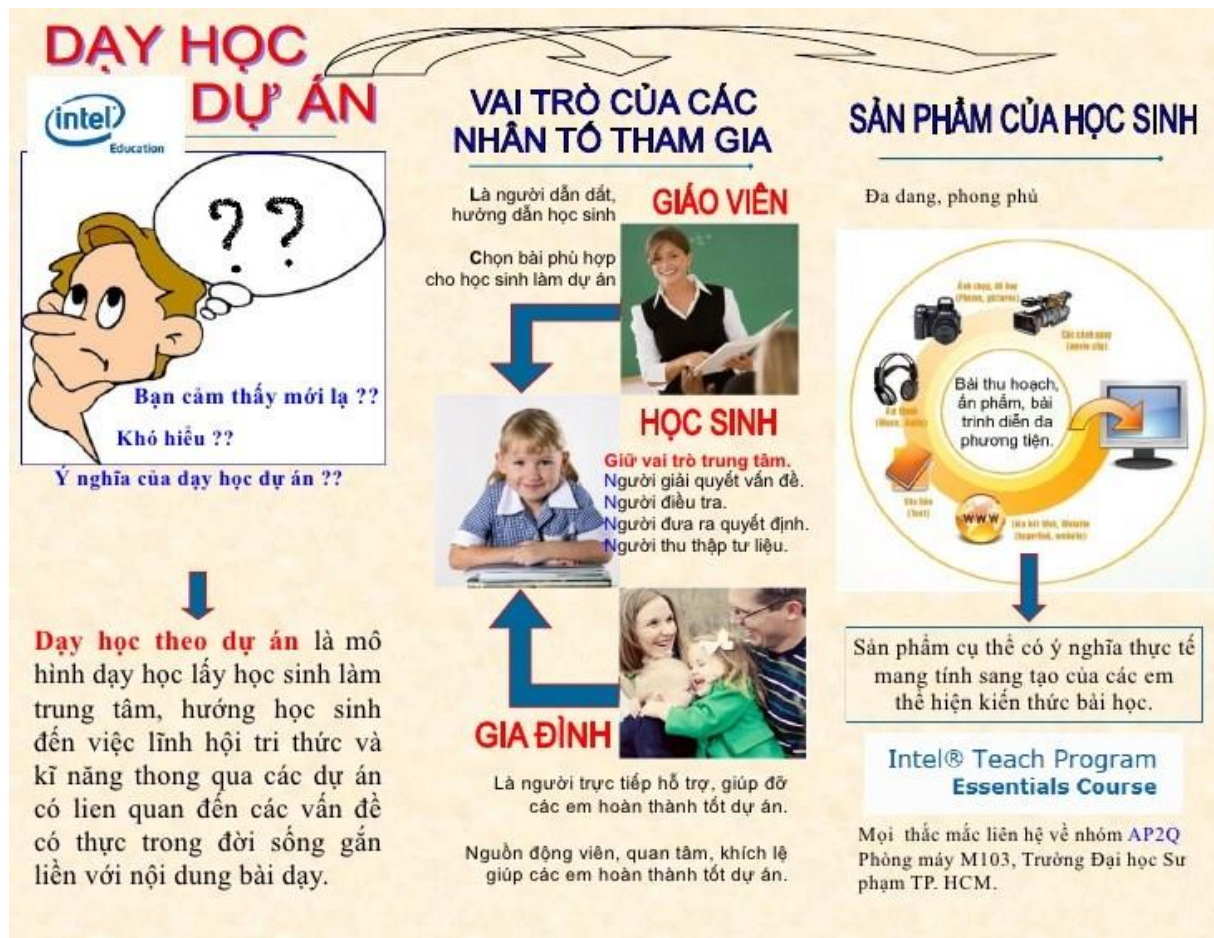
I. Cơ sở lý luận.

Để hòa nhập với xu hướng giáo dục 4.0, cần thay đổi phương pháp dạy và học theo tiêu chuẩn mới. Đặc biệt là với bộ môn Tiếng Anh, phương pháp mới đang được hơn 50 quốc gia trên thế giới áp dụng là "Học theo dự án- PBL". Vậy: Thế nào là dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PBL)?

1.Thế nào là phương pháp dạy theo dự án? (Project- Based Learning- PBL)

Dạy học theo dự án (PBL) là một phương pháp dạy học lấy hoạt động của người học làm trung tâm. Quá trình giảng dạy luôn định hướng vào các khái niệm cơ bản của môn học nhưng gắn liền với thực tế. Theo phương pháp này, người học phải tự mình giải quyết các vấn đề và các nhiệm vụ có liên quan khác để có được kiến thức, khả năng giải quyết vấn đề và cho ra những kết quả thực tế.

Bản chất của PBL là người học lĩnh hội kiến thức và kỹ năng thông qua việc giải quyết một bài tập tình huống gắn với thực tiễn (bài tập dự án). Kết thúc dự án người học phải cho ra sản phẩm gắn với thực tiễn cụ thể.



2. Lợi ích của phương pháp dạy học theo dự án (PBL)

Theo như những nghiên cứu của những nhà giáo dục học trên thế giới thì việc áp dụng PBL mang lại những lợi ích sau:

-
- Người học tiếp thu kiến thức mới một cách hứng thú khó quên .
 - Thúc đẩy việc học đi đôi với hành .
 - Củng cố phương pháp học tập theo nhóm.
 - Nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin .
 - Rèn luyện khả năng thuyết trình trước đám đông.

Như vậy học sinh sẽ dễ dàng nắm bắt, ghi nhớ một cách tự nhiên thông qua các mẫu truyện, thông tin, video, hình ảnh sinh động, hay các trò chơi sáng tạo vui nhộn được lồng ghép trong bài học. Tuy nhiên, bên cạnh với cách “học mà chơi” vui vẻ thoải mái, chương trình dạy và học vẫn cần cân bằng với kiến thức lý thuyết thực tiễn để các em có thể ứng dụng Tiếng Anh tự nhiên nhất vào đời sống hàng ngày.

3. Các loại dự án áp dụng trong trường học.

Các tài liệu về PBL đã phân dự án ra làm 4 phần chính:

- Dự án cộng đồng.(Community projects): Là dự án mà học sinh lấy từ cộng đồng nơi các em đang sinh sống. Phương pháp này chủ yếu để giải quyết dạng bài tập lớn như quan sát, lập bản hỏi, quan sát và ghi chép...
- Dự án điển cứu (Case studies): là dự án mà học sinh phải giải quyết một vấn đề điển hình nào đó. Trong dự án này học sinh sẽ được cung cấp những thông tin số liệu cụ thể. (có thể là những số liệu thực tế hoặc giả định).
- Dự án thực tiễn (Practical projects): Là dự án mà trong đó học sinh phải tiến hành một công việc cụ thể ví dụ như tạo ra một mô hình hay tiến hành một thí nghiệm hoặc tạo ra một sản phẩm có thực trong cuộc sống.
- Dự án thư viện(Library projects): là dự án mà nguồn thông tin sử dụng chủ yếu là từ các loại sách vở, báo hay tạp trí trong thư viện hoặc của cá nhân, hoặc các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc điểm của dự án này là học sinh sẽ chọn 1 chủ đề cụ thể, tìm tất cả các tài liệu có liên quan, đọc và tổng hợp tìm phương án giải quyết dưới dạng thuyết trình hay viết .

Trong bài nghiên cứu này tôi đã áp dụng dự án thực tiễn và dự án thư viện. Lý do thứ nhất là vấn đề thế thời gian hạn chế. Lý do thứ 2 là xung quanh các em có thể có nhiều nguồn thông tin, tài liệu giúp các em dễ dàng tìm thấy cho dự án của mình. Thêm vào đó, những kiểu dự án này gần gũi, trong phạm vi các em có thể làm được mà không cần có sự giám sát trực tiếp của giáo viên

II. Cơ sở thực tiễn.

Thực hiện dạy và học theo chương trình Tiếng Anh của cấp Trung học cơ sở được biên soạn theo quan điểm giao tiếp, coi việc hình thành và phát triển các kỹ năng giao tiếp: Nghe - Nói - Đọc - Viết là mục tiêu cuối cùng của quá trình giảng dạy, tiến đến việc hình thành năng lực sử dụng Tiếng Anh dễ dàng, có hiệu quả trong giao tiếp thông thường.

Đạy và học ngoại ngữ khác với các môn học khác là thời gian thực hành ở lớp nhiều sau mỗi phần bài mới. Trong thực tế, khi học tiếng Anh thì học sinh rất ít hoặc ngại khi thực hành nói mà chỉ tập trung nhiều vào phần ngữ pháp và kỹ năng làm bài kiểm tra trên giấy. Nhìn chung giáo viên khó phát huy được đối tượng học sinh vì thường là lớp đông, thời gian có hạn và một bộ phận học sinh còn ngại khó, thụ động trong việc giao tiếp bằng Tiếng Anh.

III. Thực trạng của việc dạy học theo dự án (PBL) tại trường THCS Cao Bá Quát.

1. Cơ sở vật chất.

* Thuận lợi:

- Nhà trường: Trong các năm học 2017-2018 đến hết 2018-2019 nhà trường có trang bị các phong học chức năng với đầy đủ trang thiết bị hiện đại và thư viện đạt chuẩn với nhiều đầu sách tham khảo. Đặc biệt, đầu năm 2019-2020 nhà trường được trang bị thêm các phương tiện dạy học về từng lớp như máy chiếu, máy tính, trợ giảng...

- Học sinh: Phần đa các em học sinh được phụ huynh quan tâm, trang bị điều kiện thuận lợi cho các em học tập như máy tính, các nguồn sách báo, tài liệu...

* Khó khăn:

- Sĩ số: khá đông từ 40 đến 45 học sinh/ lớp nên khó khăn trong việc phát huy tối đa kỹ năng thực hành nói.

2. Học sinh.

- Nhiều học sinh có ý thức học tập môn Tiếng anh tốt, chủ động, tích cực và tự tin giao tiếp.

- Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận học sinh vẫn còn nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia vào các hoạt động ở lớp. Một số học sinh vốn từ còn nghèo nàn, thiếu tự tin trong giao tiếp

- Trước khi nghiên cứu tôi đã tiến hành khảo sát các lớp tôi giảng dạy thông qua speaking test đầu năm và đã thu được kết quả như sau:

Khối	SS	Giỏi		Khá		Trung Bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K7	85	15	17.6%	30	35.3%	20	23.5%	8	9.4%	2	2.4%
K8	81	20	25.9%	31	38.3%	25	30.9%	5	6.2%	0	0

3. Phương pháp giảng dạy của giáo viên.

- Trong những năm học qua, nhóm chuyên môn của chúng tôi cũng đã áp dụng và đổi mới phương pháp dạy song tôi nhận thấy hiệu quả chưa cao. Qua những hình thức tổ chức lớp học tích cực tôi tiếp thu từ các buổi tập huấn, tham dự các tiết dạy thi Giáo viên dạy giỏi, các tiết thao giảng và bản thân trải nghiệm trong quá trình giảng dạy, học hỏi, tham khảo đồng nghiệp. Tôi nhận thấy việc chuyển cách dạy – cách học từ tiếp cận nội dung sang tiếp cận năng lực học sinh là cần thiết. Để góp phần giải quyết tất cả những vấn đề này, tôi đã áp dụng phương pháp giảng dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PBL) nhằm nâng cao kỹ năng nói cho học sinh.

CHƯƠNG 2: NỘI DUNG

I. Các bước tổ chức dạy học theo dự án.

Bước	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* Chuẩn bị - Xây dựng ý tưởng, - Lựa chọn chủ đề, tiêu chủ đề - Lập kế hoạch các nhiệm vụ học tập	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng bộ câu hỏi định hướng: xuất phát từ nội dung học và mục tiêu cần đạt được.- Thiết kế dự án: xác định lĩnh vực thực tiễn ứng dụng nội dung học, ai cần, ý tưởng và tên dự án.- Thiết kế các nhiệm vụ cho HS: làm thế nào để HS thực hiện xong thì bộ câu hỏi được giải quyết và các mục tiêu đồng thời cũng đạt được .- Chuẩn bị các tài liệu hỗ trợ GV và HS cũng như các điều kiện thực hiện dự án trong thực tế.	<ul style="list-style-type: none">- Làm việc nhóm để lựa chọn chủ đề dự án.- Xây dựng kế hoạch dự án: xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, vật liệu, kinh phí, phương pháp tiến hành và phân công công việc trong nhóm.- Chuẩn bị các nguồn thông tin đáng tin cậy để chuẩn bị thực hiện dự án.- Cùng GV thống nhất các tiêu chí đánh giá dự án.
* Thực hiện dự án. - Thu thập thông tin. - Thực hiện điều tra. - Thảo luận với các thành viên khác. - Tham vấn giáo viên hướng dẫn.	<ul style="list-style-type: none">- Theo dõi, hướng dẫn, đánh giá HS trong quá trình thực hiện dự án- Liên hệ các cơ sở, khách mời cần thiết cho HS. (nếu cần)- Chuẩn bị cơ sở vật chất, tạo điều kiện thuận lợi cho các em thực hiện dự án.- Bước đầu thông qua sản phẩm cuối của các nhóm HS.	<ul style="list-style-type: none">- Phân công nhiệm vụ các thành viên trong nhóm thực hiện dự án theo đúng kế hoạch.- Tiến hành thu thập, xử lý thông tin thu được.- Xây dựng sản phẩm hoặc bản báo cáo.- Liên hệ, tìm nguồn giúp đỡ khi cần.- Thường xuyên phản hồi, thông báo thông tin cho GV và các nhóm khác.
* Kết thúc dự án - Tổng hợp các kết quả - Xây dựng sản phẩm - Trình bày	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị cơ sở vật chất cho buổi báo cáo dự án.- Theo dõi, đánh giá sản phẩm dự án của các nhóm.	<ul style="list-style-type: none">- Chuẩn bị tiến hành giới thiệu sản phẩm.- Tiến hành giới thiệu sản phẩm.- Tự đánh giá sản phẩm dự án của nhóm.- Đánh giá sản phẩm dự án của các nhóm khác theo tiêu chí đã

kết quả - Phản ánh lại quá trình học tập		đưa ra.
---	--	---------

II. Ứng dụng phương pháp dạy học theo dự án (PBL).

1: Bước 1: chuẩn bị.

- Trong tiết đầu của năm học mới, Tôi đã giới thiệu cho học sinh của 2 khối lớp 7,8 về chương trình học sách giáo khoa thí điểm và phương pháp dạy và học theo dự án (PBL).

- Dựa trên những tiêu trí và lưu ý tôi đã tiến hành hướng dẫn các em nghiên cứu kỹ các chủ đề, chủ điểm trong các đơn vị bài học và chia ra các vấn đề chính như sau:

English 7	English 8
<p>Theme 1: Our life <u>Topics:</u> 1. My hobbies 2. Health 3. Music and art 4. Films. 5. Vietnamses food and drink.</p> <p>Theme 2: Our environment. <u>Topics:</u> 1. Traffic 2. Source of energy.</p> <p>Theme 3: Our Society. <u>Topics:</u> 1. Community services. 2. The first university of Viet Nam. 3. Festivals around the world. 4. An overcrowded world.</p> <p>Theme 4: Our future. <u>Topics:</u> 1. Travelling in the future.</p>	<p>Theme 1: Our life. <u>Topics:</u> 1. Leisure activities. 2. life in the countryside. 3. Communication.</p> <p>Theme 2: our environment. <u>Topics:</u> 1. Pollution. 2. Natural disaters.</p> <p>Theme 3: Our society. <u>Topics:</u> 1. Peoples of Viet Nam. 2. Our customs and tradition. 3. Festivals in Vietnam. 4. Folk tales. 5. English speaking countries.</p> <p>Theme 4: Our future. <u>Topics:</u> 1. Sience and technology. 2. Life on our planet.</p>

+ Giáo viên phân công nhóm, mỗi nhóm 4 học sinh, mỗi nhóm tự suy tôn một nhóm trưởng.

+ Các nhóm họp và bốc thăm hoặc tự chọn chủ đề, chủ điểm như đã nêu trên.

+ Giáo viên đưa ra bộ câu hỏi định hướng đã được xây dựng phù hợp từng nội dung của chủ đề, dự án.

Ví dụ 1: Một số bộ câu hỏi gợi ý khai thác theo chủ đề:

<i>Topics</i>	<i>Suggestions</i>
<i>1. Unit 9: Festivals around the world (English 7) Unit 9: Festivals in Vietnam? (English 8)</i>	<i>1. What is the name of festival? 2. When and where is this festival celebrated? 3. Who can join in this festival? 4. What activities do people do there? 5. Why do people celebrate this festival? 6. How do you feel when you celebrate/ join in this festival?</i>
<i>2. Unit 5: “ Vietnamese food and drinks” (English 7)</i>	<i>1. What is the name of your favourite dish? Why do you like this dish? 2. How long do you need for preparation? 3. What are ingredients? 4. How do you cook this dish? (steps...) 5. How do you feel after you cook this dish?</i>
<i>3. Unit 8: “ Pollution” (English 8)</i>	<i>1. What is the problem you want to mention? 2. What are causes/ effects? 3. What are solutions?</i>
<i>4. Unit 12: “ Life on other planets” (English 8)</i>	<i>1. What are they? Vehicle or machine?... 2. What are they called? 3. Where and when might they be used? 4. What energy do they use?</i>

	<p>5. <i>Who can control them?</i></p> <p>6. <i>What are special things about these?</i></p>
--	--

2. Bước 2: Thực hiện dự án.

- Phía học sinh: các nhóm bắt tay vào thực hiện dự án theo kế hoạch đã xây dựng, tiến hành thu thập và xử lý thông tin, đồng thời thường xuyên liên lạc báo cáo với giáo viên.

- Về phía giáo viên: Tôi theo dõi sát sao và thường xuyên trao đổi với các nhóm để kiểm tra, đánh giá đồng thời tạo điều kiện tốt nhất để các em thực hiện dự án.

3. Bước 3: Kết thúc dự án.

- Hoạt động này diễn ra khi các em hoàn thành dự án. Việc chia sẻ những kết quả của mình nghiên cứu có thể tiến hành dưới dạng thuyết trình dưới dạng các thành viên trong nhóm hoặc giữa các nhóm. Sự đánh giá lẫn nhau (ngoài sự đánh giá của giáo viên) giữa các thành viên trong hoặc ngoài nhóm có thể dựa trên các tiêu chí như nội dung, bố cục, ngôn ngữ, kỹ năng diễn đạt hay thuyết trình. Quá trình đánh giá này nhằm mục đích lấy điểm hoặc chia sẻ thông tin kiến thức, đánh giá hiệu quả của dự án.

- Để thu thập số liệu, tôi dùng phiếu khảo sát trong đó các tiêu chí đánh giá bài văn và bài thuyết trình đã được xây dựng trên những tiêu chí chung nhất mà tôi đã trao đổi với các em từ đầu năm học.

Tôi đã lấy 8 nhóm ngẫu nhiên trong 21 nhóm của 2 khối 7,8. Thu lại phiếu khảo sát và có kết quả như sau:

+ Với phần viết chấm trên 3 tiêu chí: Hình thức (2 điểm), nội dung (5 điểm), trình bày. (3 điểm)

+ Phần thuyết trình có 4 tiêu chí : Hình thức (2 điểm), nội dung (5 điểm), trình bày. (2 điểm), thời gian: (1 điểm).

Nhóm	Viết	Thuyết trình
Nhóm 1- khối 8	9	10
Nhóm 2- khối 8	7	9
Nhóm 3- khối 8	8	8
Nhóm 4- khối 8	7	8
Nhóm 5- khối 7	9	9
Nhóm 6- khối 7	5	7
Nhóm 7- khối 7	4	7
Nhóm 8- khối 7	8	7

(Điểm dự án này giáo viên có thể lấy điểm thành phần thay cho 15 phút hoặc miêng).

- Ngoài ra sau khi kết thúc các dự án, tôi tiến hành lấy ý kiến của các em thông qua phiếu câu hỏi. Các em sẽ viết ý kiến, câu trả lời vào giấy trong vòng 15 phút cuối tiết học cuối của học kỳ.

- Trong số 160 học sinh tham gia vào phương pháp dạy học theo dự án (Project-Based Learning- PBL) này thì có đến gần 93 % học sinh cho rằng hình thức học tập này thú vị, nó giúp cho các em tự học hỏi về chủ đề mà các em đảm nhiệm, đồng thời các em cũng có cơ hội được biết thêm về các chủ đề mà các bạn nhóm khác tìm hiểu. Các em học sinh cũng cho rằng thông qua kiểu bài tập này, các em có thể tự học Tiếng anh một cách chủ động, có thể tự tin và nâng cao khả năng thuyết trình và viết của bản thân, hơn nữa các em còn có thể nâng cao trình độ CNTT khi được làm việc trên máy tính. Đa số các em đều muốn tiếp tục được học tập thông qua các bài tập lớn như thế này ở các năm học tiếp theo.

III. Một số lưu ý khi sử dụng phương pháp dạy học theo dự án (PBL).

Mặc dù được cho là một giải pháp mới, có nhiều ưu điểm tuy nhiên phương pháp dạy học theo dự án (Project- Based Learning- PLB) cũng còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục:

- Trong tiết Tiếng anh chủ yếu là dùng Tiếng anh, nên việc áp dụng phương pháp này sẽ khó khăn khi lớp học đông , có sự khác nhau về trình độ giữa các học sinh. Vậy giáo viên cần có sự phân công nhiệm vụ dự án phù hợp với trình độ của đối tượng học sinh.

- Đối với một số học sinh chưa chủ động, tích cực hoặc không có khả năng làm việc nhóm, hay không có kỹ năng tiến hành các nghiên cứu mang tính khoa học. Giáo viên cần sát sao, gợi mở cho học sinh có cơ hội được nói Tiếng Anh.

- Một số chủ đề, dự án liên quan đến khoa học đòi hỏi người giáo viên cần có kiến thức , trình độ nhất định để có thể hỗ trợ kịp thời khi học sinh làm dự án....Giáo viên cần tìm hiểu những nội dung khác liên quan đến dự án để có thể hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hiện dự án.

- Theo tôi, mỗi chúng ta cần hiểu rằng: đổi mới một cách dần dần, từng bước tạo hứng thú cho học sinh hướng đến kết quả về trình độ sử dụng ngôn ngữ đạt được một cách tối đa nhất.

CHƯƠNG III: KẾT QUẢ

Trên cơ sở vận dụng phương pháp giảng dạy mang đặc trưng của môn Tiếng Anh, sau khi áp dụng đề tài “**Phát triển kỹ năng nói Tiếng anh cho học sinh THCS thông qua phương pháp dạy học theo dự án- PBL**” các giờ học ở các lớp 8a1, 8a3, 7a2, 7a6, tôi đã thu được kết quả như sau:

- Trong giờ học, các em học sinh hứng thú, say mê, tập trung học tập và hăng hái tham gia phát biểu.
- Thu hút được sự chú ý của học sinh vào hoạt động học tập một cách cao nhất.
- Các em có khả năng phát huy tính tích cực, chủ động của mình.
- Phát triển tư duy logic- sự sáng tạo của học sinh.
- Các em nắm kiến thức một cách tự nhiên, hào hứng, hiểu sâu, nhớ lâu những kiến thức đã học.
- Học sinh mạnh dạn hơn, không còn lúng túng, lo ngại khi bước vào giờ học.
- Nhiều học sinh nâng cao khả năng sử dụng CNTT.

Sau khi áp dụng phương pháp dạy học theo dự án (PBL) một thời gian tôi thì kết quả kiểm tra kỹ năng nói của học sinh đã được tăng lên đáng kể, cụ thể:

Khối	SS	Giỏi		Khá		Trung Bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K7	85	22	25.9%	35	41.2%	25	29.4%	3	3.5%	0	0
K8	81	25	30.9%	33	40.7%	22	27.2%	1	1.2%	0	0

- Một số học sinh lớp 7a2, 8a1 tham gia đội tuyển sự thi trong Festival Tiếng Anh cấp huyện đã đạt được giải nhì ở lĩnh vực kịch, giải ba ở lĩnh vực hát múa.
- Thêm nữa, đề tài được triển khai rộng rãi trong nhóm chuyên môn của trường nơi tôi giảng dạy, kết quả thu được là rất khả quan. Qua quá trình giảng dạy, các giáo viên bộ môn đánh giá kinh nghiệm mà đề tài nêu trên rất thiết thực và có hiệu quả tốt.

PHẦN C - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

I. Kết luận

Việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong môn Tiếng Anh ở trường THCS là vô cùng cần thiết, đáp ứng mục tiêu đề ra của Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008- 2020” . Việc đổi mới phương pháp dạy học ở bộ môn này góp phần không nhỏ vào công cuộc đổi mới căn bản toàn diện của ngành GD-ĐT, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của đời sống.

II. Kiến nghị

Xuất phát từ cơ sở lý luận, thực tiễn ,mục đích dạy học cũng như những thành công và hạn chế khi thực hiện đề tài, đề góp phần cho việc dạy Tiếng Anh đạt chất lượng ngày càng tốt hơn bản thân tôi có những kiến nghị thiết thực sau:

- Về phía giáo viên: Sự thành công của mỗi giờ dạy phụ thuộc rất nhiều vào việc sáng tạo của giáo viên khi soạn giáo án.Vì thế giáo viên cần đầu tư nhiều thời gian cho hoạt động này và thiết kế các hoạt động dạy học sao cho phù hợp với chủ đề của bài học, phù hợp với trình độ cụ thể của học sinh.Trong quá trình dạy học giáo viên cần suy nghĩ cách chuyển mạch như thế nào để kết hợp hài hòa các phần, các nội dung bài dạy không nên quá chú trọng đến riêng nội dung nào. Phân bố thời gian hợp lý cho từng phần của bài học, cần phát huy hoạt động cặp nhóm, động viên, khuyến khích các em mạnh dạn phát biểu, mạnh dạn trong giao tiếp tránh rụt rè, e ngại.
- Về phía lãnh đạo cấp trên: Cần tạo điều kiện cho giáo viên có cơ hội giao lưu , học hỏi và rút kinh nghiệm qua các hội thảo chuyên đề.

Trên đây là những kinh nghiệm về việc trong việc áp dụng phương pháp giảng dạy theo dự án. Hy vọng với sự trải nghiệm ít ỏi của bản thân, đề tài này sẽ đóng góp phần nhỏ bé vào công cuộc đổi mới phương pháp dạy học Tiếng Anh đạt kết quả tốt, học sinh hứng thú với môn Tiếng Anh. Mặc dù bản thân đã cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót. Kính mong thầy- cô giáo, bạn bè , đồng nghiệp chia sẻ và đóng góp ý kiến để sáng kiến của tôi được thêm hoàn chỉnh và được áp dụng một cách rộng rãi. Xin chân trọng báo cáo và xin chân thành cảm ơn!

PHẦN D: MỘT SỐ HÌNH ẢNH MINH HỌA VÀ SẢN PHẨM PBL

1. Ví dụ 1: Sau khi được phân công nhiệm vụ về chủ đề: “ **Festivals around the world**”, nhóm 1 đã tiến hành nghiên cứu và đây là sản phẩm của nhóm 1- 7A1:

Bản word: *Vietnam is famous for its several holiday and festival, especially Tet holiday. It takes place from the first day of the first month of the lunar calendar until at least the third day. Although occurring in short period of time, it is believed to be the most important and popular holiday in Vietnam. There are many special food are made so as to prepare for Tet meal such as: sticky square cake, Vietnamese sausage, sticky rice and jam. The food is thought to reflect Vietnam’s habit and custom as well as Vietnamese’s lifestyle. Besides, the meal has other dishes like fish, vegetable to show the hope for a successful and prosperous new year. In term of customs, children’s receiving red envelop from the elder, visiting relative’s houses and going to church are popular activities. Giving lucky money is thought to bring children hope and health. Church is the symbol of peace; therefore, individual go there and pray for successive year. Traditionally, the house is designed with peach flower in the North and Ochna integerrima in the south part of Vietnam. Besides, the house as well as town are clear, decorative and beautiful as all are ready to start a new year. People have cozy atmosphere and enjoy joyful time with their family’s members. It’s high time for people living at different parts of country gathering and spending time together. Tet is a chance for one to come back home after many stress and pressure of studying and working environment. Tet is not simply a holiday, it is culture and habit of Vietnamese since its deep meaning is sacred and important. All in all, Tet includes not only joy but also long-standing event in people’s soul as it helps one grow up through experience.*

Phần thuyết trình : Nhóm đã sử dụng Poster và kịch để thuyết trình lại Tet Holiday.



Sau phần diễn kịch và thuyết trình các em đều có phần củng cố bài bằng cách đặt câu hỏi cho cả lớp, ai trả lời đúng sẽ nhận được phần quà. Không khí lớp học rất sôi nổi và hào hứng. Từ đó kiến thức về văn hoá đi vào tâm trí các em một cách tự nhiên và thoải mái. Đặc biệt sau đó các em thấy đoàn kết hơn, chính là tạo cho học sinh kỹ năng hợp tác và chia sẻ.

** **Nhận xét của giáo viên:** Sản phẩm của các em đã đảm bảo được nội dung, tính chính xác, câu từ có sự lựa chọn. Phần thuyết trình tự tin, phát âm tốt. Tuy nhiên, Nhật Linh diễn đạt to, rõ ràng hơn.*

2. Ví dụ 2: Chủ đề: “ Pollution” – English 8.

Sau khi tiến hành nghiên cứu về Water pollution, nhóm học sinh lớp 8 đã thực hiện được sản phẩm như sau:

Bản word:

Water pollution is an extreme problem on a global scale which people are having to cope with on an increasingly regular basis. What are some main causes and solutions for this issue?

Due to the industrialization and urbanization, the level of water pollution is increasing significantly which has become a major global issue. This essay will discuss some relevant reasons and subsequently solutions to address this problem.

Water is polluted by a variety of reasons. Firstly, the amount of industrial and domestic sewage results in the destruction of water resources. There are many manufactures are constructed along rivers or seas so that their wastes are being dumped directly to our water. Secondly, a lack of filtering system also a main cause of this issue. Because of an expensive purifying infrastructure system, most factories avoid building one.

However, water pollution can be solved by two possible solutions. Governments have a strong responsible to raise the awareness of public about protecting the water environment. Mass media could be used as a method to educate people about how water is important to our society. In addition, factories need to be encouraged to build the filtering system. They could ask for supporting investment from governments or some environmental organizations to create their own effective one.

In conclusion, water resources are at risk because of sewage come from both industries and domestic and also a lack of purifying system. However, the attitude of citizens and producers could reduce the serious of the problem.

Thuyết trình: Nhóm học sinh khối 8 đã ứng dụng CNTT sử dụng powerpoint để trình bày dự án của mình.



*** Nhận xét của giáo viên:** Sản phẩm dự án của các em đạt độ chính xác, có sự đầu tư cao, khả năng viết tiến bộ. Phần thuyết trình được chuẩn bị chu đáo, khả năng thuyết trình của Hà Vy, Tiến Minh rất tự nhiên, Ngân cần nói to hơn. Cả nhóm nên có sự chuẩn bị về nội dung kỹ hơn, tránh phụ thuộc vào giấy.

3. Một số hình ảnh minh họa khác.



Học sinh đưa ra giải pháp sử dụng và tiết kiệm nhiên liệu trong chủ đề : “ Source of energy”



Học sinh tìm hiểu và thuyết trình về lĩnh vực ngữ pháp: Present Tenses



Học sinh tìm hiểu và thuyết trình về chủ đề Halloween thông qua hình thức kịch, hóa trang...



Hình thức làm bài theo nhóm dự án



Các nhóm nhận xét, chia sẻ về chủ đề mà nhóm khác thuyết trình



Tiết mục kịch "Cinderella" đạt giải nhì tại Festival Tiếng Anh cấp huyện



Bài hát “ Hello Vietnam ” đạt giải ba tại Festival Tiếng Anh cấp huyện

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Một số tài liệu mang tính chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục, Sở giáo dục
2. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên dạy tiếng Anh
3. Lý luận dạy học sinh phổ thông.
4. Spencer Kagan, Ph.D (1985). Cooperative Learning. Kagan Cooperative Learning, San Juan Capistrano, CA.
5. ThS. Nguyễn Thị Kim Hương. Bài viết “Phương pháp dạy học theo dự án”. Website <http://kketoan.duytan.edu.vn>
6. ThS. Nguyễn Thị Thanh Thanh. Bài báo “Đa dạng hóa hình thức giảng dạy ngoại ngữ bằng phương pháp dạy học theo dự án”. Tạp chí Khoa học và công nghệ – Đại học Đà Nẵng – số 5(40)/2010, quyển III. Trang 199 – 204.
7. Website: tapchigiaoduc.moet.gov.vn/vi/
8. Website: tusach.thuvienkhoahoc.com/wiki